

Phú Thọ, ngày 29 tháng 8 năm 2025

TIẾN ĐỘ ĐÀO TẠO - CAO ĐẲNG Y SỸ ĐA KHOA - HỆ CHÍNH QUY - KHÓA Y.CĐ2A1-3, B7-12
HỌC KỲ I - NĂM HỌC 2025-2026

STT	Học phần	Số tín chỉ	Tháng			9/2025			10/2025			11/2025				12/2025				1/2026			2/2026			
			Ngày			8	15	22	29	6	13	20	27	3	10	17	24	1	8	15	22	29	5	12	19	26
			Tổng số tiết LT+TH	Số tiết /buổi	Số buổi /tuần	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21
1	Tin học	3(1,2)	15LT + 60TH	4,3	2	8	7	/8	/8	/8	/8	/8	/8	/8	/4										Ôn và thi hết học Kỳ I	
2	Kỹ năng giao tiếp - TLGDSK	2(2,0)	30LT	4,2	1											4	4	4	4	4	4	4	2			
3	Pháp luật	2(2,0)	30LT	4,2	1											4	4	4	4	4	4	4	2			
4	Giáo dục thể chất	2(0,2)	5LT + 55TH	4	1	4	1/3	/4	/4	/4	/4	/4	/4	/4	/4	/4	/4	/4	/4							
5	GD chính trị	5(4,1)	45LT + 30TL	5	1	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5						
6	Tiếng anh	4(4,0)	45LT + 75TL	4	2	8	8	8	8	8	8	8	8	8	8	8	8	8	8	8						
7	Y đức - TCQLYT	2(2,0)	30LT	4,2	1											4	4	4	4	4	4	4	2			
Tổng						25	24	25	25	25	25	25	25	25	25	21	29	29	29	29	29	12	12	6		

Ghi chú: Kí hiệu / là thực hành

NGƯỜI LẬP BIỂU



CN. Bùi Thị Trang

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



TS. Trần Thị Vân Anh

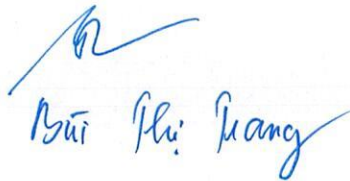
**BẢNG PHÂN CÔNG GIẢNG VIÊN DẠY - CAO ĐẲNG ĐIỀU DƯỠNG - HỆ CHÍNH QUY
LỚP Y.CĐ2A1-3, B7-12**

HỌC KỲ: I NĂM HỌC: 2025 - 2026

Lớp	Tin học		GD Thể chất	Pháp luật	Giáo dục chính trị
	LT + TH1	TH2			
A1	Nguyễn Xuân Cường	Nguyễn Sơn Hùng	Nguyễn Thị Liễu	Trần Thị Kim Oanh	Nguyễn Thị Hải Yến
A2	Nguyễn Xuân Cường	Nguyễn Sơn Hùng	Nguyễn Thị Liễu	Trần Thị Kim Oanh	Nguyễn Thị Hải Yến
A3	Lê Hữu Hào	Nguyễn Anh Tú	Hoàng Quyết Thắng	Trần Thị Kim Oanh	Đỗ Thị Thu Hương
B7	Lê Hữu Hào	Nguyễn Anh Tú	Nguyễn Thị Liễu	Đỗ Cao Cường	Nguyễn Thị Hải Yến
B8	Nguyễn Xuân Cường	Nguyễn Sơn Hùng	Hoàng Quyết Thắng	Lỗ Thị Thu Hà	Đỗ Thị Thu Hương
B9	Nguyễn Xuân Cường	Nguyễn Sơn Hùng	Hoàng Quyết Thắng	Lỗ Thị Thu Hà	Đỗ Thị Thu Hương
B10	Lê Hữu Hào	Nguyễn Anh Tú	Nguyễn Thị Liễu	Đỗ Cao Cường	Nguyễn Thị Hải Yến
B11	Lê Hữu Hào	Nguyễn Anh Tú	Nguyễn Thị Bích Hào	Trần Thị Kim Oanh	Nguyễn Thị Hải Yến
B12	Lê Hữu Hào	Nguyễn Anh Tú	Nguyễn Thị Bích Hào	Trần Thị Kim Oanh	Nguyễn Thị Hải Yến
Lớp	Tiếng Anh		Kỹ năng GT- TLGDSK	Y đức - TCYT	
A1	Trần Thị Thu Hương		Vũ Thị Thúy Hằng	Bùi Thị Anh	
A2	Trần Thị Thu Hương		Trần Minh Đức	Trần Minh Đức	
A3	Trần Thị Thu Hương		Vũ Thị Thúy Hằng	Bùi Thị Anh	

B7	Phạm Thị Hải Anh	Vũ Thị Thúy Hằng	Bùi Thị Anh
B8	Nguyễn Thị Thanh Huyền	Tạ Thị Quỳnh Nga	Trần Minh Đức
B9	Nguyễn Thị Thanh Huyền	Tạ Thị Quỳnh Nga	Trần Minh Đức
B10	Phạm Thị Hải Anh	Vũ Thị Thúy Hằng	Bùi Thị Anh
B11	Nguyễn Thị Hải Yến	Vũ Thị Thúy Hằng	Bùi Thị Anh
B12	Nguyễn Thị Hải Yến	Vũ Thị Thúy Hằng	Bùi Thị Anh

NGƯỜI LẬP BIỂU


Bùi Phi Quang

Phú Thọ, ngày 29 tháng 8 năm 2025

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



PHÓ HIỆU TRƯỞNG
TS. Trần Thị Vân Anh

**THỜI KHÓA BIỂU, LỚP CAO ĐẲNG Y SĨ ĐA KHOA Y.CĐ2A1
HỌC KỲ I - NĂM HỌC 2025-2026**

TT	Tên môn học	Số TC	Số tiết /buổi	Ca	Lịch học	Tiến độ
1	Tin học	3(1,2)	8	Sáng	Thứ 2 (1-4)	LT: 08/9/2025 - 14/9/2025
					Thứ 3 (1-4)	
			7		Thứ 2 (1-4)	LT: 15/9/2025 - 21/9/2025
					Thứ 3 (1-3)	
			4		Thứ 2 (1-4)	TH: 22/9/2025 - 09/11/2025
			4		Thứ 3 (1-4)	
4	Thứ 2 (1-4)					
2	Kỹ năng giao tiếp - TLGDSK	2(2,0)	4	Sáng	Thứ 2 (1-4)	LT: 17/11/2025 - 04/01/2026
			2		Thứ 2 (1-2)	LT: 05/01/2026 - 11/01/2026
3	Pháp luật	2(2,0)	4	Sáng	Thứ 3 (1-4)	LT: 17/11/2025 - 04/01/2026
			2		Thứ 3 (1-2)	LT: 05/01/2026 - 11/01/2026
4	Giáo dục thể chất	2(0,2)	4	Sáng	Thứ 4 (1-4)	LT+TH: 08/9/2025 - 21/12/2025
5	GD chính trị	5(4,1)	5	Sáng	Thứ 5 (1-5)	LT: 08/9/2025 - 21/12/2025
6	Tiếng Anh	4(4,0)	4	Chiều	Thứ 2 (1-4)	LT: 08/9/2025 - 21/12/2025
				Sáng	Thứ 6 (1-4)	
7	Y đức - TCYT	2(2,0)	4	Chiều	Thứ 3 (1-4)	LT: 17/11/2025 - 04/01/2026
			2		Thứ 3 (1-2)	LT: 05/01/2026 - 11/01/2026
8	Sinh hoạt lớp		1	Sáng	Thứ 6 (5)	08/9/2025 - 21/12/2025

GHI CHÚ:

1. Bắt đầu học từ ngày 08/9/2025
2. Giảng đường: Q26

3. Thực hành: GDTC tại Sân đa năng; Tin học: Phòng thực hành Tin học

Phú Thọ, ngày 29 tháng 8 năm 2025

NGƯỜI LẬP BIỂU



CN. Bùi Thị Trang

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

TS. Trần Thị Vân Anh

THỜI KHÓA BIỂU, LỚP CAO ĐẲNG Y SĨ ĐA KHOA Y.CĐ2A2
HỌC KỲ I - NĂM HỌC 2025-2026

TT	Tên môn học	Số TC	Số tiết /buổi	Ca	Lịch học	Tiến độ
1	Tin học	3(1,2)	8	Sáng	Thứ 4 (1-4)	LT: 08/9/2025 - 14/9/2025
					Thứ 5 (1-4)	
			7		Thứ 4 (1-4)	LT: 15/9/2025 - 21/9/2025
					Thứ 5 (1-3)	
			4		Thứ 4 (1-4)	TH: 22/9/2025 - 09/11/2025
			4		Thứ 5 (1-4)	
4	Thứ 4 (1-4)	TH: 10/11/2025 - 16/11/2025				
2	Kỹ năng giao tiếp - TLGDSK	2(2,0)	4	Sáng	Thứ 4 (1-4)	LT: 17/11/2025 - 04/01/2026
			2		Thứ 4 (1-2)	LT: 05/01/2026 - 11/01/2026
3	Pháp luật	2(2,0)	4	Sáng	Thứ 5 (1-4)	LT: 17/11/2025 - 04/01/2026
			2		Thứ 5 (1-2)	LT: 05/01/2026 - 11/01/2026
4	Giáo dục thể chất	2(0,2)	4	Sáng	Thứ 6 (1-4)	LT+TH: 08/9/2025 - 21/12/2025
5	GD chính trị	5(4,1)	5	Chiều	Thứ 2 (1-5)	LT: 08/9/2025 - 21/12/2025
6	Tiếng Anh	4(4,0)	4	Chiều	Thứ 3 (1-4)	LT: 08/9/2025 - 21/12/2025
				Chiều	Thứ 4 (1-4)	
7	Y đức - TCYT	2(2,0)	4	Chiều	Thứ 5 (1-4)	LT: 17/11/2025 - 04/01/2026
			2		Thứ 5 (1-2)	LT: 05/01/2026 - 11/01/2026
8	Sinh hoạt lớp		1	Chiều	Thứ 3 (5)	08/9/2025 - 21/12/2025

GHI CHÚ:

1. Bắt đầu học từ ngày 08/9/2025
2. Giảng đường: Q27

3. Thực hành: GDTC tại Sân đa năng; Tin học: Phòng thực hành Tin học

Phú Thọ, ngày 29 tháng 8 năm 2025

NGƯỜI LẬP BIỂU



CN. Bùi Thị Trang

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



TS. Trần Thị Vân Anh

**THỜI KHÓA BIỂU, LỚP CAO ĐẲNG Y SĨ ĐA KHOA Y.CĐ2A3
HỌC KỲ I - NĂM HỌC 2025-2026**

TT	Tên môn học	Số TC	Số tiết /buổi	Ca	Lịch học	Tiến độ
1	Tin học	3(1,2)	8	Chiều	Thứ 2 (1-4)	LT: 08/9/2025 - 14/9/2025
				Sáng	Thứ 6 (1-4)	
			7	Chiều	Thứ 2 (1-4)	LT: 15/9/2025 - 21/9/2025
				Sáng	Thứ 6 (1-3)	
			4	Chiều	Thứ 2 (1-4)	TH: 22/9/2025 - 09/11/2025
			4	Sáng	Thứ 6 (1-4)	
4	Chiều	Thứ 2 (1-4)	TH: 10/11/2025 - 16/11/2025			
2	Kỹ năng giao tiếp - TLGDSK	2(2,0)	4	Chiều	Thứ 2 (1-4)	LT: 17/11/2025 - 04/01/2026
			2	Chiều	Thứ 2 (1-2)	LT: 05/01/2026 - 11/01/2026
3	Pháp luật	2(2,0)	4	Sáng	Thứ 6 (1-4)	LT: 17/11/2025 - 04/01/2026
			2		Thứ 6 (1-2)	LT: 05/01/2026 - 11/01/2026
4	Giáo dục thể chất	2(0,2)	4	Sáng	Thứ 2 (1-4)	LT+TH: 08/9/2025 - 21/12/2025
5	GD chính trị	5(4,1)	5	Sáng	Thứ 3 (1-5)	LT: 08/9/2025 - 21/12/2025
6	Tiếng Anh	4(4,0)	4	Sáng	Thứ 4 (1-4)	LT: 08/9/2025 - 21/12/2025
				Sáng	Thứ 5 (1-4)	
7	Y đức - TCYT	2(2,0)	4	Chiều	Thứ 6 (1-4)	LT: 17/11/2025 - 04/01/2026
			2		Thứ 6 (1-2)	LT: 05/01/2026 - 11/01/2026
8	Sinh hoạt lớp		1	Sáng	Thứ 4 (5)	08/9/2025 - 21/12/2025

GHI CHÚ:

1. Bắt đầu học từ ngày 08/9/2025
2. Giảng đường: Q28

3. Thực hành: GDTC tại Sân đa năng; Tin học: Phòng thực hành Tin học

NGƯỜI LẬP BIỂU



CN. Bùi Thị Trang

Phủ Thọ, ngày 29 tháng 8 năm 2025

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



TS. Trần Thị Vân Anh

THỜI KHÓA BIỂU, LỚP CAO ĐẲNG Y SĨ ĐA KHOA Y.CĐ2B7
HỌC KỲ I - NĂM HỌC 2025-2026

TT	Tên môn học	Số TC	Số tiết /buổi	Ca	Lịch học	Tiến độ
1	Tin học	3(1,2)	8	Tối	Thứ 2 (1-4)	LT: 08/9/2025 - 14/9/2025
					Thứ 3 (1-4)	
			7		Thứ 2 (1-4)	LT: 15/9/2025 - 21/9/2025
					Thứ 3 (1-3)	
			4		Thứ 2 (1-4)	TH: 22/9/2025 - 09/11/2025
			4		Thứ 3 (1-4)	
4	Thứ 2 (1-4)					
2	Kỹ năng giao tiếp - TLGDSK	2(2,0)	4	Tối	Thứ 2 (1-4)	LT: 17/11/2025 - 04/01/2026
			2	Tối	Thứ 2 (1-2)	LT: 05/01/2026 - 11/01/2026
3	Pháp luật	2(2,0)	4	Tối	Thứ 3 (1-4)	LT: 17/11/2025 - 04/01/2026
			2		Thứ 3 (1-2)	LT: 05/01/2026 - 11/01/2026
4	Giáo dục thể chất	2(0,2)	4	Chiều	Chủ nhật (1-4)	LT+TH: 08/9/2025 - 21/12/2025
5	GD chính trị	5(4,1)	5	Sáng	Chủ nhật (1-5)	LT: 08/9/2025 - 21/12/2025
6	Tiếng Anh	4(4,0)	4	Tối	Thứ 6 (1-4)	LT: 08/9/2025 - 21/12/2025
				Sáng	Thứ 7 (1-4)	
7	Y đức - TCYT	2(2,0)	4	Chiều	Thứ 7 (1-4)	LT: 17/11/2025 - 04/01/2026
			2		Thứ 7 (1-2)	LT: 05/01/2026 - 11/01/2026
8	Sinh hoạt lớp		1	Sáng	Thứ 7 (5)	08/9/2025 - 21/12/2025

GHI CHÚ:

1. Bắt đầu học từ ngày 06/01/2025

3. Thực hành: GDTC tại Sân đa năng; Tin học: Phòng thực hành Tin học

2. Giảng đường: Q26

4: Ca học tối bắt đầu từ 18h00

Phú Thọ, ngày 29 tháng 8 năm 2025

NGƯỜI LẬP BIỂU



CN. Bùi Thị Trang

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



TS. Trần Thị Vân Anh

THỜI KHÓA BIỂU, LỚP CAO ĐẲNG Y SĨ ĐA KHOA Y.CĐ2B8
HỌC KỲ I - NĂM HỌC 2025-2026

TT	Tên môn học	Số TC	Số tiết /buổi	Ca	Lịch học	Tiến độ
1	Tin học	3(1,2)	8	Tối	Thứ 4 (1-4)	LT: 08/9/2025 - 14/9/2025
					Thứ 5 (1-4)	
			7		Thứ 4 (1-4)	LT: 15/9/2025 - 21/9/2025
					Thứ 5 (1-3)	
			4		Thứ 4 (1-4)	TH: 22/9/2025 - 09/11/2025
			4		Thứ 5 (1-4)	
			4		Thứ 4 (1-4)	
2	Kỹ năng giao tiếp - TLGDSK	2(2,0)	4	Tối	Thứ 4 (1-4)	LT: 17/11/2025 - 04/01/2026
			2	Tối	Thứ 4 (1-2)	LT: 05/01/2026 - 11/01/2026
3	Pháp luật	2(2,0)	4	Tối	Thứ 5 (1-4)	LT: 17/11/2025 - 04/01/2026
			2		Thứ 5 (1-2)	LT: 05/01/2026 - 11/01/2026
4	Giáo dục thể chất	2(0,2)	4	Chiều	Thứ 7 (1-4)	LT+TH: 08/9/2025 - 21/12/2025
5	GD chính trị	5(4,1)	5	Sáng	Thứ 7 (1-5)	LT: 08/9/2025 - 21/12/2025
6	Tiếng Anh	4(4,0)	4	Tối	Thứ 2 (1-4)	LT: 08/9/2025 - 21/12/2025
				Sáng	Chủ nhật (1-4)	
7	Y đức - TCYT	2(2,0)	4	Chiều	Chủ nhật (1-4)	LT: 17/11/2025 - 04/01/2026
			2		Chủ nhật (1-2)	LT: 05/01/2026 - 11/01/2026
8	Sinh hoạt lớp		1	Chiều	Thứ 7 (5)	08/9/2025 - 21/12/2025

GHI CHÚ:

1. Bắt đầu học từ ngày 08/9/2025
2. Giảng đường: Q27

3. Thực hành: GDTC tại Sân đa năng; Tin học: Phòng thực hành Tin học
4. Ca học tối bắt đầu từ 18h00

Phủ Thọ, ngày 29 tháng 8 năm 2025

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



TS. Trần Thị Vân Anh

NGƯỜI LẬP BIỂU

CN. Bùi Thị Trang

THỜI KHÓA BIỂU, LỚP CAO ĐẲNG Y SĨ ĐA KHOA Y.CĐ2B9
HỌC KỲ I - NĂM HỌC 2025-2026

TT	Tên môn học	Số TC	Số tiết /buổi	Ca	Lịch học	Tiến độ
1	Tin học	3(1,2)	8	Tối	Thứ 6 (1-4)	LT: 08/9/2025 - 14/9/2025
				Chiều	Thứ 7 (1-4)	
			7	Tối	Thứ 6 (1-4)	LT: 15/9/2025 - 21/9/2025
				Chiều	Thứ 7 (1-3)	
			4	Tối	Thứ 6 (1-4)	TH: 22/9/2025 - 09/11/2025
			4	Chiều	Thứ 7 (1-4)	
4	Tối	Thứ 6 (1-4)	TH: 10/11/2025 - 16/11/2025			
2	Kỹ năng giao tiếp - TLGDSK	2(2,0)	4	Tối	Thứ 6 (1-4)	LT: 17/11/2025 - 04/01/2026
			2	Tối	Thứ 6 (1-2)	LT: 05/01/2026 - 11/01/2026
3	Pháp luật	2(2,0)	4	Chiều	Thứ 7 (1-4)	LT: 17/11/2025 - 04/01/2026
			2		Thứ 7 (1-2)	LT: 05/01/2026 - 11/01/2026
4	Giáo dục thể chất	2(0,2)	4	Sáng	Thứ 7 (1-4)	LT+TH: 08/9/2025 - 21/12/2025
5	GD chính trị	5(4,1)	5	Chiều	Chủ nhật (1-5)	LT: 08/9/2025 - 21/12/2025
6	Tiếng Anh	4(4,0)	4	Tối	Thứ 4 (1-4)	LT: 08/9/2025 - 21/12/2025
				Tối	Thứ 5 (1-4)	
7	Y đức - TCYT	2(2,0)	4	Sáng	Chủ nhật (1-4)	LT: 17/11/2025 - 04/01/2026
			2		Chủ nhật (1-2)	LT: 05/01/2026 - 11/01/2026
8	Sinh hoạt lớp		1	Sáng	Thứ 7 (5)	08/9/2025 - 21/12/2025

GHI CHÚ:

1. Bắt đầu học từ ngày 08/9/2025

2. Giảng đường: Q28

3. Thực hành: GDTC tại Sân đa năng; Tin học: Phòng thực hành Tin học

4. Ca học tối bắt đầu từ 18h00

Phú Thọ, ngày 29 tháng 8 năm 2025

NGƯỜI LẬP BIỂU



CN. Bùi Thị Trang

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



TS. Trần Thị Vân Anh

THỜI KHÓA BIỂU, LỚP CAO ĐẲNG Y SĨ ĐA KHOA Y.CĐ2B10
HỌC KỲ I - NĂM HỌC 2025-2026

TT	Tên môn học	Số TC	Số tiết /buổi	Ca	Lịch học	Tiến độ
1	Tin học	3(1,2)	8	Tối	Thứ 4 (1-4)	LT: 08/9/2025 - 14/9/2025
				Tối	Thứ 5 (1-4)	
			7	Tối	Thứ 4 (1-4)	LT: 15/9/2025 - 21/9/2025
				Tối	Thứ 5 (1-3)	
			8	Tối	Thứ 4 (1-4)	TH: 22/9/2025 - 09/11/2025
				Tối	Thứ 5 (1-4)	
4	Tối	Thứ 4 (1-4)	TH: 10/11/2025 - 16/11/2025			
2	Kỹ năng giao tiếp - TLGDSK	2(2,0)	4	Tối	Thứ 3 (1-4)	LT: 17/11/2025 - 04/01/2026
			2	Tối	Thứ 3 (1-2)	LT: 05/01/2026 - 11/01/2026
3	Pháp luật	2(2,0)	4	Tối	Thứ 6 (1-4)	LT: 17/11/2025 - 04/01/2026
			2	Tối	Thứ 6 (1-2)	LT: 05/01/2026 - 11/01/2026
4	Giáo dục thể chất	2(0,2)	4	Sáng	Thứ 7 (1-4)	LT+TH: 08/9/2025 - 21/12/2025
5	GD chính trị	5(4,1)	5	Chiều	Chủ nhật (1-5)	LT: 08/9/2025 - 21/12/2025
6	Tiếng Anh	4(4,0)	4	Tối	Thứ 2 (1-4)	LT: 08/9/2025 - 21/12/2025
				Chiều	Thứ 7 (1-4)	
7	Y đức - TCYT	2(2,0)	4	Tối	Thứ 7 (1-4)	LT: 17/11/2025 - 04/01/2026
			2		Thứ 7 (1-2)	LT: 05/01/2026 - 11/01/2026
8	Sinh hoạt lớp		1	Sáng	Thứ 7 (5)	08/9/2025 - 21/12/2025

GHI CHÚ:

1. Bắt đầu học từ ngày 08/9/2025
2. Giảng đường: Q29

NGƯỜI LẬP BIỂU



CN. Bùi Thị Trang

3. Thực hành: GDTC tại Sân đa năng; Tin học: Phòng thực hành Tin học
- 4: Ca học tối bắt đầu từ 18h00

Phủ Thọ, ngày 29 tháng 8 năm 2025

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



TS. Trần Thị Vân Anh

**THỜI KHÓA BIỂU, LỚP CAO ĐẲNG Y SĨ ĐA KHOA Y.CĐ2B11
HỌC KỲ I - NĂM HỌC 2025-2026**

TT	Tên môn học	Số TC	Số tiết /buổi	Ca	Lịch học	Tiến độ
1	Tin học	3(1,2)	8	Tối	Thứ 6 (1-4)	LT: 08/9/2025 - 14/9/2025
				Tối	Thứ 7 (1-4)	
			7	Tối	Thứ 6 (1-4)	LT: 15/9/2025 - 21/9/2025
				Tối	Thứ 7 (1-3)	
			8	Tối	Thứ 6 (1-4)	TH: 22/9/2025 - 09/11/2025
				Tối	Thứ 7 (1-4)	
4	Tối	Thứ 6 (1-4)	TH: 10/11/2025 - 16/11/2025			
2	Kỹ năng giao tiếp - TLGDSK	2(2,0)	4	Tối	Thứ 6 (1-4)	LT: 17/11/2025 - 04/01/2026
			2	Tối	Thứ 6 (1-2)	LT: 05/01/2026 - 11/01/2026
3	Pháp luật	2(2,0)	4	Sáng	Chủ nhật (1-4)	LT: 17/11/2025 - 04/01/2026
			2	Sáng	Chủ nhật (1-2)	LT: 05/01/2026 - 11/01/2026
4	Giáo dục thể chất	2(0,2)	4	Chiều	Thứ 7 (1-4)	LT+TH: 08/9/2025 - 21/12/2025
5	GD chính trị	5(4,1)	5	Sáng	Thứ 7 (1-5)	LT: 08/9/2025 - 21/12/2025
6	Tiếng Anh	4(4,0)	4	Tối	Thứ 4 (1-4)	LT: 08/9/2025 - 21/12/2025
				Chiều	Chủ nhật (1-4)	
7	Y đức - TCYT	2(2,0)	4	Tối	Thứ 5 (1-4)	LT: 17/11/2025 - 04/01/2026
			2		Thứ 5 (1-2)	LT: 05/01/2026 - 11/01/2026
8	Sinh hoạt lớp		1	Sáng	Thứ 7 (5)	08/9/2025 - 21/12/2025

GHI CHÚ:

1. Bắt đầu học từ ngày 08/9/2025
2. Giảng đường: Q30

NGƯỜI LẬP BIỂU



CN. Bùi Thị Trang

3. Thực hành: GDTC tại Sân đa năng; Tin học: Phòng thực hành Tin học
- 4: Ca học tối bắt đầu từ 18h00

Phú Thọ, ngày 29 tháng 8 năm 2025

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



TS. Trần Thị Vân Anh

THỜI KHÓA BIỂU, LỚP CAO ĐẲNG Y SĨ ĐA KHOA Y.CĐ2B12
HỌC KỲ I - NĂM HỌC 2025-2026

TT	Tên môn học	Số TC	Số tiết /buổi	Ca	Lịch học	Tiến độ
1	Tin học	3(1,2)	8	Sáng	Thứ 7 (1-4)	LT: 08/9/2025 - 14/9/2025
				Tối	Chủ nhật (1-4)	
			7	Sáng	Thứ 7 (1-4)	LT: 15/9/2025 - 21/9/2025
				Tối	Chủ nhật (1-3)	
			8	Sáng	Thứ 7 (1-4)	TH: 22/9/2025 - 09/11/2025
				Tối	Chủ nhật (1-4)	
4	Sáng	Thứ 7 (1-4)	TH: 10/11/2025 - 16/11/2025			
2	Kỹ năng giao tiếp - TLGDSK	2(2,0)	4	Tối	Thứ 5 (1-4)	LT: 17/11/2025 - 04/01/2026
			2	Tối	Thứ 5 (1-2)	LT: 05/01/2026 - 11/01/2026
3	Pháp luật	2(2,0)	4	Sáng	Thứ 4 (1-4)	LT: 17/11/2025 - 04/01/2026
			2	Sáng	Thứ 4 (1-2)	LT: 05/01/2026 - 11/01/2026
4	Giáo dục thể chất	2(0,2)	4	Sáng	Chủ nhật (1-4)	LT+TH: 08/9/2025 - 21/12/2025
5	GD chính trị	5(4,1)	5	Chiều	Thứ 7 (1-5)	LT: 08/9/2025 - 21/12/2025
6	Tiếng Anh	4(4,0)	4	Tối	Thứ 2 (1-4)	LT: 08/9/2025 - 21/12/2025
				Tối	Thứ 3 (1-4)	
7	Y đức - TCYT	2(2,0)	4	Chiều	Chủ nhật (1-4)	LT: 17/11/2025 - 04/01/2026
			2		Chủ nhật (1-2)	LT: 05/01/2026 - 11/01/2026
8	Sinh hoạt lớp		1	Sáng	Chủ nhật (5)	08/9/2025 - 21/12/2025

GHI CHÚ:

1. Bắt đầu học từ ngày 08/9/2025
2. Giảng đường: Q31

NGƯỜI LẬP BIỂU



CN. Bùi Thị Trang

3. Thực hành: GDTC tại Sân đa năng; Tin học: Phòng thực hành Tin học
- 4: Ca học tối bắt đầu từ 18h00

Phú Thọ, ngày 29 tháng 8 năm 2025

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



TS. Trần Thị Vân Anh

Phú Thọ, ngày 08 tháng 12 năm 2025


KẾ HOẠCH THI KẾT THÚC MÔN HỌC

Trình độ Cao đẳng, ngành Y sĩ đa khoa - Khoá/lớp Y.CĐ2A1-3

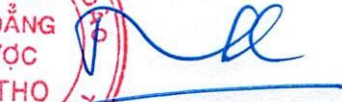
HỌC KỲ: I NĂM HỌC: 2025- 2026

STT	Môn Thi	Giờ thi, ngày thi	Hình thức thi	Địa điểm thi
1	Tin học	7h00, 26/01/2026	Thực hành	Phòng TH tin học
2	Kỹ năng giao tiếp - TLGDŞK	10h45, 27/01/2026	Trắc nghiệm	Q29,Q30
3	Pháp luật	16h45, 27/01/2026	Trắc nghiệm	
4	Giáo dục thể chất	7h00, 28/01/2026	Thực hành	Sân Đa năng
5	GD chính trị	10h45, 28/01/2026	Trắc nghiệm	Q29,Q30
6	Tiếng anh	16h45, 29/01/2026	Trắc nghiệm	
7	Y đức - TCYT	10h45, 29/01/2026	Trắc nghiệm	

NGƯỜI LẬP BIỂU


Bùi Thị Hằng

KT. HIỆU TRƯỞNG


PHÓ HIỆU TRƯỞNG
TS. Trần Thị Văn Anh

Phú Thọ, ngày 08 tháng 12 năm 2025


KẾ HOẠCH THI KẾT THÚC MÔN HỌC

Trình độ Cao đẳng, ngành Y sĩ đa khoa - Khoá/lớp Y.CĐ2B7-12

HỌC KỲ: I NĂM HỌC: 2025- 2026

STT	Môn Thi	Giờ thi, ngày thi	Hình thức thi	Địa điểm thi
1	Tin học	7h00, 24/01/2026	Thực hành	Phòng TH tin học
2	Kỹ năng giao tiếp - TLGDSK	10h45, 24/01/2026	Trắc nghiệm	Q26,Q27,Q28,Q29,Q30,Q31
3	Pháp luật	10h45, 25/01/2026	Trắc nghiệm	
4	Giáo dục thể chất	7h00, 25/01/2026	Thực hành	Sân Đa năng
5	GD chính trị	10h45, 30/01/2026	Trắc nghiệm	Q26,Q27,Q28,Q29,Q30,Q31
6	Tiếng anh	16h45, 30/01/2026	Trắc nghiệm	
7	Y đức - TCQLYT	10h45, 01/02/2026	Trắc nghiệm	

NGƯỜI LẬP BIỂU


Bùi Thị Hằng



PHÓ HIỆU TRƯỞNG
TS. Trần Thị Vân Anh